

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Bộ Tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm  
Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hậu Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Hậu Giang tại Tờ trình số 287/TTr-VPĐPNTM ngày 16 tháng 10 năm 2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Bộ Tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hậu Giang (gọi tắt là Chương trình OCOP), sau đây gọi chung là Bộ Tiêu chí OCOP, nội dung chủ yếu như sau:

**1.** Bộ Tiêu chí OCOP là căn cứ để đánh giá, phân hạng sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm, sẽ được điều chỉnh phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của tỉnh.

Các sản phẩm tham gia Chương trình OCOP gồm 05 ngành hàng: Thực phẩm; đồ uống; thảo dược; lưu niệm - nội thất - trang trí; và dịch vụ du lịch nông thôn, bán hàng (*Đính kèm danh mục phân loại sản phẩm tại Phụ lục I*).

Bộ Tiêu chí của sản phẩm gồm ba (03) phần:

- Phần A: các tiêu chí đánh giá về sản phẩm và sức mạnh cộng đồng (35 điểm), gồm: tổ chức sản xuất; phát triển sản phẩm; sức mạnh cộng đồng.

- Phần B: các tiêu chí đánh giá về khả năng tiếp thị (25 điểm), gồm: tiếp

thị; câu chuyện về sản phẩm.

- Phần C: các tiêu chí đánh giá về chất lượng sản phẩm (40 điểm), gồm: chỉ tiêu cảm quan, dinh dưỡng, tính độc đáo của sản phẩm; tiêu chuẩn sản phẩm; khả năng xuất khẩu, phân phối tại thị trường quốc tế.

*(Đính kèm Tiêu chí từng nhóm, phân nhóm sản phẩm tại Phụ lục II)*

2. Phân hạng sản phẩm Chương trình OCOP căn cứ vào kết quả đánh giá sản phẩm theo Bộ Tiêu chí. Tổng điểm đánh giá cho mỗi sản phẩm tối đa là 100 điểm và được phân thành 05 hạng:

- Hạng 05 sao: tổng điểm trung bình đạt từ 90 đến 100 điểm, là sản phẩm cấp quốc gia, có thể xuất khẩu.

- Hạng 04 sao: tổng điểm trung bình đạt từ 70 đến 89 điểm, là sản phẩm cấp tỉnh, có thể nâng cấp lên hạng 5 sao.

- Hạng 03 sao: tổng điểm trung bình đạt từ 50 đến 69 điểm, là sản phẩm cấp tỉnh, đạt tiêu chuẩn, có thể nâng cấp lên hạng 4 sao.

- Hạng 02 sao: tổng điểm trung bình đạt từ 30 đến 49 điểm, sản phẩm chưa đạt tiêu chuẩn, có thể tiếp tục nâng cấp để nâng lên hạng 3 sao.

- Hạng 01 sao: tổng điểm trung bình đạt dưới 30 điểm, là sản phẩm khởi điểm tham gia Chương trình OCOP, có thể nâng cấp lên hạng 2 sao.

3. Quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP:

- Công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP được chia làm 03 cấp: cấp huyện, cấp tỉnh và cấp Trung ương.

- Giấy chứng nhận cho các sản phẩm OCOP đạt từ 3 đến 5 sao có giá trị trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền ban hành.

*(Chi tiết Quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm tại Phụ lục III)*

**Điều 2.** Nhiệm vụ sở, ngành tỉnh; huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn:

1. Các sở, ngành tỉnh được giao phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí (nhóm sản phẩm):

Các sở, ngành tỉnh căn cứ vào các chỉ tiêu, tiêu chí (nhóm sản phẩm) được phân công phụ trách *(theo Phụ lục I)* và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm hướng dẫn và triển khai thực hiện Bộ tiêu chí theo quy định tại Điều 1 của Quyết định này, cụ thể:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, tổng hợp, đề xuất các sản phẩm, ngành hàng thuộc lĩnh vực nông nghiệp tham gia Chương trình OCOP, để tham gia đánh giá, phân hạng; Hướng dẫn các tổ chức kinh tế hộ, kinh tế trang trại, hợp tác xã nông nghiệp đăng ký sản phẩm tham gia Chương trình OCOP.

- Sở Công Thương triển khai các hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ các sản phẩm OCOP; cập nhật thông tin thị trường trong nước và quốc tế liên quan đến sản phẩm OCOP để kịp thời thông tin và tiếp tục hỗ trợ các tổ chức kinh tế, cơ sở/hộ sản xuất, kinh doanh đăng ký sản phẩm tham gia Chương trình OCOP.

- Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc đăng ký, xác lập quyền sở hữu trí tuệ; đăng ký mã số, mã vạch; hướng dẫn ghi nhãn hiệu hàng hóa; hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ gia đình thiết kế sản phẩm; đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong phát triển sản xuất sản phẩm tham gia Chương trình OCOP.

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đối với sản phẩm tham gia đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP theo các chỉ tiêu quy định tại Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP. Đồng thời, hỗ trợ các tổ chức kinh tế, nhóm cộng đồng nghiên cứu phát triển, quảng bá các sản phẩm dịch vụ du lịch nông thôn.

- Sở Y tế hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ sản xuất thực hiện các quy định liên quan đến an toàn thực phẩm và kiểm tra việc thực hiện an toàn thực phẩm tại các cơ sở chế biến sản phẩm OCOP chế biến, sơ chế; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình OCOP đăng ký công bố chất lượng sản phẩm, hoàn thiện hồ sơ đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP.

- Sở Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các sản phẩm OCOP tham gia đánh giá, xếp hạng. Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng trang Web quảng bá sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thực hiện các thủ tục liên quan đến môi trường của các sản phẩm OCOP tham gia đánh giá, xếp hạng hàng năm. Đồng thời, chủ trì thực hiện hoặc tham gia phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực môi trường đối với các sản phẩm OCOP.

Ngoài ra, các sở, ngành tỉnh phụ trách chỉ tiêu, tiêu chí (nhóm sản phẩm), thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh và **Ban Chỉ đạo** các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 tỉnh Hậu Giang (thông qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh).

## 2. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh:

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quyết định này.

- Đôn đốc các sở, ngành tỉnh xây dựng hướng dẫn và triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu (nhóm sản phẩm) được giao phụ trách.

- Tiếp nhận hồ sơ của cơ quan phụ trách Chương trình OCOP cấp huyện và tham mưu Hội đồng cấp tỉnh tổ chức xét, đánh giá, phân hạng sản phẩm theo quy định.

**3. UBND cấp huyện (huyện, thị xã, thành phố):**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các đơn vị liên quan ở cấp huyện tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các nội dung tại Quyết định này.

Cơ quan phụ trách OCOP cấp huyện chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ từ chủ thể sản xuất hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã; tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Hội đồng đánh giá, xếp hạng sản phẩm cấp huyện và tổ chức công tác đánh giá, xếp hạng sản phẩm cấp huyện, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tổng hợp danh sách và hồ sơ các sản phẩm đạt theo quy định gửi Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh để xét, đánh giá ở cấp tỉnh.

4. UBND cấp xã (xã, phường, thị trấn) chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ từ chủ thể sản xuất và gửi về cơ quan phụ trách OCOP cấp huyện theo đúng thời gian quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Giám đốc Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Y tế; Chủ tịch UBND: huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBND: huyện, TX, TP (sao chụp  
vấn bản gửi UBND xã, phường, thị  
trấn);
- Lưu: VT, KT.CT.

63 QĐ Qđ ttuc ocop

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trương Cảnh Tuyên**